

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH PHẨM THÚ Y VNUA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH PHẨM THÚ Y VNUA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: Veterinary Biotechnology VNUA Joint Stock Company

Tên công ty viết tắt: VetBioTech VNUA JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110570122

3. Ngày thành lập: 13/12/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 98, ngõ 367 Ngô Xuân Quảng, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0837636886

Fax:

Email: Vetbiovnua@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
2.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn vật tư tiêu hao, hóa chất, sinh phẩm lĩnh vực Công nghệ sinh học - Chăn nuôi thú y - thủy sản	4669
3.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
4.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
5.	Chăn nuôi gia cầm	0146
6.	Chăn nuôi khác	0149
7.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi Chi tiết: Các hoạt động được chuyên môn hóa phục vụ chăn nuôi, kiểm tra vật nuôi, dịch vụ chăn nuôi động vật thí nghiệm, chăm sóc động vật, lấy mẫu...	0162
8.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như hội thảo, kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức	8230

9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Phân phối sản phẩm, hỗ trợ kinh doanh khác về lĩnh vực chế phẩm sinh học men vi sinh hỗ trợ tiêu hóa, tăng cường sức đề kháng; chế phẩm sinh học hỗ trợ điều trị bệnh; chế phẩm sinh học xử lý môi trường và xác động vật; vắc-xin; thuốc; dược liệu; nguyên liệu thức ăn chăn nuôi Theo Điều 28 Luật Thương mại 2005	8299
10.	Đào tạo sơ cấp	8531
11.	Đào tạo trung cấp	8532
12.	Đào tạo cao đẳng	8533
13.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
14.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
15.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn giáo dục, hội thảo, rèn nghề, kỹ năng mềm + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
16.	Cổng thông tin (Trên mạng xã hội, trang web, không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
17.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Cho thuê bất động sản	6810
18.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (Kiểm tra trong lĩnh vực vệ sinh thực phẩm, bao gồm kiểm tra thú y và liên quan khác trong lĩnh vực nông nghiệp)	7120
19.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp Chi tiết: Nghiên cứu triển khai các nhiệm vụ KHCN các cấp; nghiên cứu và phát triển các sản phẩm chế phẩm sinh học như chế phẩm kháng thể; chế phẩm sinh học men vi sinh đa chức năng; vắc-xin phòng bệnh trên vật nuôi	7214
20.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ đa dạng phục vụ khách hàng tiêu dùng. Gồm những hoạt động có kỹ năng chuyên môn, khoa học và công nghệ như hoạt động môi giới thương mại, đào tạo chuyên môn, công nghệ, tư vấn về lĩnh vực Chăn nuôi-Thú y-Thủy sản, tư vấn về công nghệ khác,...	7490

21.	Hoạt động thú y Chi tiết: Gồm những hoạt động có kỹ năng chuyên môn, khoa học và công nghệ: - Hoạt động chẩn đoán – xét nghiệm dịch bệnh tiêu chuẩn ISO - Hoạt động đánh giá chất lượng vắc-xin, chế phẩm sinh học, thuốc, dược liệu - Hoạt động dịch vụ tư vấn giải pháp công nghệ, giải pháp phòng chống dịch bệnh lĩnh vực Chăn nuôi – Thú y – Thủy sản - Hoạt động dịch vụ lấy mẫu trên động vật thuộc lĩnh vực Chăn nuôi - Thú y - Thủy sản - Hoạt động kiểm nghiệm, khảo nghiệm lĩnh vực Thú y	7500
22.	Cho thuê xe có động cơ	7710
23.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất chế phẩm sinh học, kháng thể, men vi sinh, thực phẩm chức năng (Điều 12 Nghị định 35/2016/NĐ-CP)	2029
24.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất chế phẩm sinh học, chế phẩm vi sinh, vắc-xin, thuốc lĩnh vực Chăn nuôi - Thú y - Thủy sản	2100(Chính)
25.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: cho thuê vật nuôi, máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
26.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ, phân phối các sản phẩm (thức ăn chăn nuôi, chế phẩm, thuốc, vắc-xin) liên quan đến lĩnh vực Chăn nuôi – Thú y – Thủy sản (Trừ bán lẻ súng đạn loại dùng để đi săn hoặc thể thao; bán lẻ tem và tiền kim khí; bán lẻ vàng miếng, vàng nguyên liệu).	4773

6. Vốn điều lệ: 1.080.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 108.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN ANH TUẤN	Số 97, ngõ 376 Ngõ Xuân Quảng, Xã Phú Kim, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	180.000.000	16,667	0010970389 88	
			Tổng số	18.000	180.000.000	16,667		
2	BÙI THU LINH	32 ngõ 377, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	700.000.000	64,815	0011860095 87	
			Tổng số	70.000	700.000.000	64,815		
3	NGUYỄN THỊ QUẾ	Phù Đồng 2, Xã Phù Đồng, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	9,259	0271890041 29	
			Tổng số	10.000	100.000.000	9,259		
4	HOÀNG THỊ PHƯƠNG	Sen Hồ, Xã Lê Chi, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	9,259	0011890070 44	
			Tổng số	10.000	100.000.000	9,259		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ANH TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 03/11/1997

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001097038988

Ngày cấp: 21/11/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Đội 5, thôn Thúy Lai, Xã Phú Kim, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Đội 5, thôn Thúy Lai, Xã Phú Kim, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội